

CHƯƠNG TRÌNH
TỔNG THỂ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
CỦA TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2020
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 938 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH
TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2020**

1. Mục tiêu:

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2020 là tiếp tục đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác THPTK, CLP với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả THPTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống, tiêu dùng của nhân dân, bảo đảm an sinh, xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với chương trình, mục tiêu về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Chính phủ năm 2020 và tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020.

2. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong năm 2020 để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của Chính phủ năm 2020 và tại Chương trình tổng thể của tỉnh về THPTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020.

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, chính quyền, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực, địa phương và phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức.

- THPTK, CLP là trách nhiệm của các các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, các tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo chuyển biến tích cực trong chống lãng phí và thực hành tiết kiệm.

- THPTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- THPTK, CLP phải đảm bảo được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 là nhiệm vụ trọng tâm của toàn bộ các các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh trong năm 2020. Đây là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh.

Để đạt được các yêu cầu đó, việc THTK, CLP trong năm 2020 cần triển khai làm tốt các nhiệm vụ sau đây:

a) Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2020. Trong đó, tập trung đẩy mạnh phát triển du lịch - dịch vụ, khuyến khích phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Gắn phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; triệt để tiết kiệm chi ngân sách, thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực để góp phần đảm bảo đưa tổng sản phẩm (GDP) trong tỉnh tăng bình quân 7,5 – 8%, GRDP bình quân đầu người đạt 2.150 USD, thu ngân sách nhà nước đạt 8.600 tỷ đồng (tăng từ 10-12% so với năm 2019), kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng từ 15% trở lên và kim ngạch nhập khẩu tăng từ 20% trở lên, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 27.000 tỷ đồng và các chỉ tiêu khác đặt ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2020 của UBND tỉnh.

b) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính – ngân sách. Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, chủ động trong lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm; quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương để chủ động trong thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu rủi ro tài khóa. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị.

d) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động; phấn đấu đưa tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị xuống dưới 2%; phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

đ) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt

góp phần đảm bảo: Đạt tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch là 87%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định là 97%; ổn định tỷ lệ che phủ rừng là 57,3%.

e) Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương. Tiếp tục triển khai quyết liệt các quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần, quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng.

f) Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp luật THPT, CLP thông qua tổ chức các chương trình tập huấn, sinh hoạt chuyên đề hoặc phổ biến thông tin pháp luật về THPT, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử.

g) Rà soát, đối chiếu các văn bản pháp luật có liên quan đến Luật THPT, CLP và các quy định của Chính phủ về THPT, CLP để hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; bãi bỏ các quy định không phù hợp trong phạm vi ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, trọng tâm tập trung vào rà soát, lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc không phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành làm cơ sở cho THPT, CLP.

h) Thực hiện tích cực các nhiệm vụ khác có liên quan tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 theo chỉ đạo của Chính phủ.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPT, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

a) Kinh phí chi thường xuyên:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước để đảm bảo giảm tỷ trọng chi thường xuyên, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 để tạo nguồn cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoán chi hành chính; đồng thời tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2020 của các đơn vị sử dụng ngân sách (trừ ngành y tế) cấp tỉnh và các huyện trong bối cảnh hụt thu ngân sách do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Triệt để tiết kiệm chi thường

xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền để tạo nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ.

- Giảm tần suất tổ chức lễ hội, ngày hội sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là những lễ hội có quy mô lớn; đảm bảo việc tổ chức lễ hội, ngày hội tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán của địa phương.

- Phân đầu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phân đầu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Thực hiện đảm bảo mức trích lập chi thường xuyên theo kế hoạch hằng năm của Chính phủ giao để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Chính phủ. Ngoài ra, đối với các khoản chi thường xuyên khác, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương dự kiến giao cụ thể chỉ tiêu tiết kiệm cho các đơn vị thuộc, trực thuộc như công tác phí, hội nghị, hội thảo, văn phòng phẩm,...

b) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo:

Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Giao tự chủ cho các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là các trường dạy nghề. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

c) Kinh phí khoa học công nghệ:

Triệt để tiết kiệm trong hoạt động khoa học công nghệ. Không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Sử dụng kinh phí các đề tài nghiên cứu và phát triển khoa học được phê duyệt đảm bảo tiết kiệm triệt để, đúng mục đích và có hiệu quả.

Chú trọng đầu tư kinh phí đối với những đề tài, dự án trọng tâm, trọng điểm, có tác động lớn đến việc đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội, môi trường,... đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh và có tác động lớn đến mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai, minh bạch kết quả nghiên cứu.

d) Kinh phí y tế:

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước và nguồn thu dịch vụ y tế; tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh; xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân; phân định rõ ràng phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế.

- Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế.

- Thực hiện đảm bảo mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục mua sắm tập trung.

đ) Trong thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập:

- Tiếp tục triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Phấn đấu giảm tối thiểu 2,5% đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với bình quân giai đoạn 2011 -2015;

- Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định pháp luật.

- Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cân gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

- Tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp qua quy định về tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp, chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại đầu tư công; gắn việc xây dựng, thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 với việc thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020; đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020.

- Phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2020 phù hợp với thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Nghị quyết của Quốc hội có liên quan, ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước; bố trí vốn để thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư; bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia; mức vốn kế hoạch năm 2020 của từng dự án không vượt quá tổng mức vốn kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 còn lại của từng dự án. Sau khi bố trí vốn đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án, nếu còn nguồn mới bố trí cho các dự án khởi công mới.

- THPTK, CLP, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công, hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án; thực hiện nghiêm việc tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ (trừ các trường hợp quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 29/10/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020).

- Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 hiệu quả, theo đúng quy định tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, danh mục dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2020 để kịp thời giao kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng thời gian quy định.

- Tiến hành rà soát, cắt giảm, giãn tiến độ, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; bổ sung vốn cho dự án đã có khối lượng hoàn thành, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật, bảo đảm giải ngân 100% kế hoạch được giao. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác lập, tổng hợp, giao, theo dõi kế hoạch đầu tư công hằng năm trên Hệ thống thông tin về đầu tư công và công khai tiến độ giải ngân các dự án của ngành, địa phương theo quy định.

- Thực hành tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm

quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững và các Chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, thường xuyên bị thiên tai.

- Quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

- Triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm đối với nhà công vụ; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung tại các địa phương theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 03/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung phải

đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định.

- Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất là trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới; quyết liệt thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức đúng quy định,...theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Thực hiện mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 25/5/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đối với các tài sản thuộc Danh mục tài sản mua sắm tập trung theo Điều 1 và Điều 2 Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng

sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản.

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đạt 57,3%.

- Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo vệ đảm bảo tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

- Việc sử dụng năng lượng phải tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

- Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

6. Trong thành lập, quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

- Tiếp tục thực hiện rà soát các quy định hiện hành liên quan đến việc thành lập, hoạt động và quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đánh giá hiệu quả hoạt động để trên cơ sở đó quyết định dừng hoạt động hoặc cơ cấu lại các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Chỉ thành lập quỹ mới trong trường hợp thật cần thiết và đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp:

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký với cơ quan đại diện chủ sở hữu và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

- Tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”.

- Thực hiện xác định giá đất cụ thể phù hợp với quy định của Luật Đất đai để xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

- Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

- Tổng kết, đánh giá và tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

- Đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có số lượng, cơ cấu hợp lý; trình độ và năng lực thi hành công vụ đảm bảo; phấn đấu 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm hợp lý; nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy hành chính, nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ, công chức nói chung và năng lực chuyên môn, phân tích, dự báo nói riêng để bảo đảm sự chủ động, kịp thời xử lý những vấn đề đột biến phát sinh, cũng như xây dựng các định hướng chính sách có tính chất đón đầu phù hợp với tình hình trong và ngoài nước, cải thiện năng lực cạnh tranh của tỉnh nói riêng và của quốc gia nói chung.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế của tỉnh đã được phê duyệt tại Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 19/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 – 2021, bảo đảm đến năm 2021 giảm được 10% so với biên chế giao năm 2015.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP từ UBND tỉnh đến các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh:

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CP năm 2020; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP:

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước có liên quan đến THTK với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

b) Thúc đẩy công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý nợ công; triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.

c) Tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công theo quy định của Chính phủ.

d) Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân và các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, thẩm tra, cấp giấy phép... có nhiều vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, trong đó: Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người. Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

e) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy định của pháp luật để khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm. Kiểm soát chặt chẽ các hình thức đầu tư liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP:

a) Các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật.

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP, cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực:

- + Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên.

- + Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- + Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng.

- + Các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- + Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

- + Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, nội dung giáo dục.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính.

b) Các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực

hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc các Sở, ban, ngành, các đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, các thị xã và thành phố Huế; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh có trách nhiệm:

1. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của tỉnh, xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình; trong đó phải xác định rõ, cụ thể các chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí cần đạt được để làm cơ sở tổ chức quán triệt triển khai, thực hiện. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện thuộc phạm vi quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn của Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình để xây dựng kế hoạch phù hợp nhằm thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình và qua đó góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm chung của toàn tỉnh đã đề ra tại Chương trình này.

2. Quán triệt, chỉ đạo thực hiện Chương trình, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình THTK, CLP của Chính phủ và Chương trình THTK, CLP của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Tổ chức triển khai các biện pháp THTK, CLP, trong đó tập trung và các giải pháp để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

- Chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ quan, tổ chức trực thuộc thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm đã đăng ký, gửi UBND tỉnh và Sở Tài chính để tổng hợp.

3. Tổ chức triển khai toàn diện công tác THTK, CLP trong phạm vi ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, trong đó tập trung vào:

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật THTK, CLP; các quy định trong sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản Nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước, quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên và hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

4. Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp luật THTK, CLP thông qua tổ chức các chương trình tập huấn, sinh hoạt chuyên đề hoặc phổ biến thông tin pháp luật về THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử hoặc

Trang thông tin điện tử.

- Thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức để làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP.

- Tổ chức phổ biến sâu rộng trong cán bộ, công nhân viên chức, người lao động và trong nhân dân để nâng cao nhận thức về tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện chương trình THTK, CLP trong dân cư, đồng thời làm tốt vai trò giám sát của các cấp, các ngành trong THTK, CLP.

- Đăng tải, cập nhật kịp thời trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về THTK, CLP do trung ương và địa phương ban hành, chỉ đạo, hướng dẫn.

5. Báo cáo kết quả THTK, CLP:

Báo cáo kết quả THTK, CLP được thực hiện theo quy định tại Luật THTK, CLP và các quy định khác có liên quan của Nhà nước. Các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh báo cáo tình hình và kết quả thực hiện THTK, CLP gửi UBND tỉnh và Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo chính phủ vào đầu năm sau theo quy định với các nội dung sau:

- Nội dung, hình thức báo cáo: Thực hiện theo khoản 1 Điều 17 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ; các Phụ lục số 01, 02, 03, 04 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC; các Phụ lục có liên quan ban hành kèm theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Hình thức báo cáo: Bằng văn bản, bằng tệp dữ liệu báo cáo gửi kèm file điện tử hoặc fax khi có yêu cầu.

- Thời hạn báo cáo: Đối với kết quả THTK, CLP năm 2020, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm báo cáo về Sở Tài chính trước ngày 18/02/2021 để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 28/02/2021.

- Giao Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, hướng dẫn về nội dung, hình thức, thời gian thực hiện đối với báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình này./.

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ